TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HSST
Ngày: 30- 8-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đời

Ông Đoàn Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2024/TLST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Viết T; Tên gọi khác: Bia; Sinh năm: 1988 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú: Tổ 05, phường H, quận H1, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: K259/20 đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 06/12**;** Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Viết H (Chết) và bà Ngô Thị Xuân H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC ngày 19/4/2010 bị Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Tại Bản án số 74/2019/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2019 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 25/4/2024 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Thạch Thị Kim S, sinh năm 1988. Nơi thường trú: Tổ 3, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: K55/4 đường T, phường T1, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

2. Ông Phan Đình D, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Số 19 đường M, Tổ 36, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

3. Ông Lê Quý G, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Tổ 02, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Tăng Xuân T, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Tổ 36, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 25/4/2024, Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng phối hợp cùng Công an phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng tiến hành kiểm tra nhà số K59/4 đường Thành Vinh 2, tổ 35, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng. Khi tiến hành kiểm tra phòng ngủ tại tầng 1 phát hiện bị cáo đang ở trong phòng, trên nền nhà có 01 gói ni lông, tiếp tục kiểm tra trong hộp thuốc lá trên nền nhà phát hiện có 02 gói ni lông, bên trong tất cả các gói ni lông này đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá. Kiểm tra trong túi xách màu đen treo trên tường phát hiện 01 gói ni lông bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Bị cáo khai nhận số ma tuý và dụng cụ sử dụng ma tuý trên là của bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu cá nhân nhưng chưa sử dụng thì bị bắt. Tại thời điểm kiểm tra, tầng 2 căn nhà có Thạch Thị Kim S, Lê Quý G và Phan Đình D đang thắp hương. Lực lượng Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ bị cáo cùng tang vật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (3x1)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 gói ni lông kích thước khoảng (3x2)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 gói ni lông kích thước khoảng(2x2)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; ký hiệu niêm phong T1.

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (4x3)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; ký hiệu niêm phong T2.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý;

- 01 vỏ bao thuốc lá;

- 01 túi xách màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu đen, IMEI: 865570053995094, gắn sim 1: 0523890148, sim 2: 0905379815.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của bị cáo không phát hiện thông tin gì liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

Xét nghiệm chất ma tuý đối với bị cáo, S, G và D ngày 25/4/2024 cho kết quả: Tất cả đều dương tính với ma tuý.

Qua điều tra xác định: Khoảng 10 giờ ngày 25/4/2024, bị cáo đang ngồi uống cà phê trên đường Phạm Như Xương, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng (không nhớ cụ thể địa chỉ) với một nam thanh niên là bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân lai lịch) thì bị cáo nảy sinh ý định mua ma tuý về sử dụng một mình nên nhờ người này liên hệ mua giúp 600.000đồng ma tuý đá thì người này đồng ý. Bị cáo đưa 600.000đồng cho người thanh niên này, người này đi đâu một lúc rồi quay lại. Sau đó có một người đàn ông đeo khẩu trang (không thấy mặt, không rõ nhân thân lai lịch) ném gói ma tuý vào một gốc cây gần quán cà phê trên đường Phạm Như Xương (không nhớ chính xác địa chỉ) rồi bỏ đi. Người bạn của bị cáo chỉ đến lấy ma tuý. Bị cáo đi đến gốc cây lấy gói ma tuý thì thấy trong đó có thêm 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Bị cáo cầm gói ma tuý trên tay và cất bộ dụng cụ sử dụng ma tuý vào trong người rồi đón xe grab đi mua đồ ăn mang đến nhà của bạn gái là Thạch Thị Kim S để chơi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đến nhà S. Lúc này, S đang giặt đồ sau nhà nên bị cáo đi vào phòng ngủ của S. Khoảng 15 phút sau, Phan Đình D đến nhà của S để thắp hương cho chồng chị S. S và D đang đứng nói chuyện trước nhà thì Lê Quý G cũng đến để thắp hương cho chồng chị S nên cả ba người cùng lên tầng hai để thắp hương. Lúc này, trong phòng ngủ của chị S, bị cáo lấy 01 gói ma tuý đá ra cất giấu vào trong túi xách màu đen của chị S treo trên tường, sau đó lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, 01 gói ni lông chứa ma tuý đá và để 01 gói thuốc lá bên trong có 02 gói ni lông chứa ma tuý đá trên nền nhà định sử dụng một mình nhưng chưa kịp sử dụng thì đến khoảng 13 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an đã kiểm tra, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ bị cáo cùng tang vật. Việc bị cáo tàng trữ ma tuý tại phòng ngủ của S, S, G và D đều không biết.

Tại Kết luận giám định số: 338/KL-KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng: Chất tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1, T2 gửi giám định là ma tuý loại Methaphetamine; khối lượng mẫu T1: 0,503 gam, mẫu B2: 0,166 gam.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT- VKS- ST ngày 29/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Viết T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt Lê Viết T từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy hai phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 338/KLMT- KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá Craven do liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu đen, IMEI: 865570053995094, gắn sim 1: 0523890148, sim 2: 0905379815 (màn hình và mặt sau bị nứt vỡ) cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả 01 túi xách màu đen cho bà Thạch Thị Kim S do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Lê Viết T thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không tranh luận với Kiểm sát viên về hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải và hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa, mong HĐXX xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/4/2024, tại K59/4 đường Thành Vinh 2, tổ 35, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng, bị cáo bị cơ quan công an bắt quả tang khi đang cất giấu 04 gói nilong bên trong chứa 0,669 gam ma tuý loại Methaphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không lo làm ăn lương thiện mà lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Bị cáo nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhận thức được tình hình tệ nạn xã hội do ma túy gây ra nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội do đó đối với bị cáo cần phải lên cho một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra môi trường cộng đồng một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Song xét tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Trước khi phạm tội bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với hai phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 338/KLMT- KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá Craven. Vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

- Trả 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu đen, IMEI: 865570053995094, gắn sim 1: 0523890148, sim 2: 0905379815 cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả 01 túi xách màu đen cho bà Thạch Thị Kim S do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2024.

- Đối với đối tượng đã mua ma tuý giúp bị cáo, đối tượng bán ma tuý và giao ma tuý cho bị cáo hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo, D, G và S: Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Án phí HSST bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Viết T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Viết T 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang ngày 25/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên

- Tịch thu, tiêu hủy hai phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 338/KLMT- KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá Craven.

- Trả 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu đen, IMEI: 865570053995094, gắn sim 1: 0523890148, sim 2: 0905379815 (màn hình và mặt sau bị nứt vỡ) cho bị cáo Lê Viết T.

- Trả 01 túi xách màu đen cho bà Thạch Thị Kim S do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Lê Viết T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết